

Đồng Nai, ngày 29 tháng 5 năm 2020

KẾ HOẠCH

Phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Quyết định số 1285/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch “Phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai” như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã xác định trong Quyết định số 1285/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (sau đây gọi là Đề án) đảm bảo phù hợp với điều kiện của tỉnh và cụ thể đối với các cấp, các ngành, các địa phương.

2. Yêu cầu

a) Cụ thể hóa Đề án của Chính phủ; bám sát các mục tiêu của Đề án, xác định các nhiệm vụ trọng tâm, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các đơn vị, đảm bảo thực hiện hiệu quả Đề án, đáp ứng nhu cầu nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch phải đảm bảo tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm. Các cấp, các ngành, các địa phương căn cứ vào nhiệm vụ được giao chủ động thực hiện các mục tiêu của Chính phủ và nghiêm túc tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng và phát triển các nguồn tin khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

a) Xây dựng và phát triển thông tin thư mục và toàn văn về nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở (gồm cả nhiệm vụ khoa học có sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ không sử dụng ngân sách nhà nước), cụ thể: Cung cấp, cập nhật, lưu giữ, công bố thông tin nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở và cấp tỉnh vào cơ sở dữ liệu của tỉnh về nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Thực hiện Thông tư số 14/2014/TT-BKHCN ngày 11/6/2014 của Bộ



Khoa học và Công nghệ quy định thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

b) Xây dựng, phát triển, tích hợp cơ sở dữ liệu và số hóa tài liệu khoa học và công nghệ đặc thù tại các sở, ban, ngành và địa phương.

c) Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu toàn văn về công bố khoa học và công nghệ đăng trên các tạp chí khoa học và kỹ yếu hội thảo khoa học trong tỉnh.

d) Cập nhật và tích hợp cơ sở dữ liệu về thông tin sở hữu trí tuệ vào cơ sở dữ liệu về khoa học và công nghệ.

đ) Xây dựng và tích hợp cơ sở dữ liệu về thông tin tiêu chuẩn đo lường chất lượng vào cơ sở dữ liệu về khoa học và công nghệ.

e) Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu về thống kê khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

2. Bổ sung, mua quyền truy cập các nguồn tin khoa học và công nghệ của các tổ chức trong nước và ngoài nước

a) Bổ sung, mua quyền truy cập các nguồn tin về nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo từ các tổ chức, cá nhân khác như: cơ sở dữ liệu khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật và công nghệ, nhà xuất bản Elsevier, nhà xuất bản Springer Nature...

b) Bổ sung, mua quyền truy cập các nguồn tin khoa học và công nghệ phục vụ cho nhu cầu đặc thù của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các tổ chức, doanh nghiệp.

3. Chia sẻ và khai thác các nguồn tin khoa học và công nghệ

a) Xây dựng nền tảng kỹ thuật dùng chung của hệ thống cơ sở dữ liệu của tỉnh về khoa học và công nghệ; xây dựng tiêu chuẩn về dữ liệu và kết nối, cho phép liên kết và chia sẻ dữ liệu giữa hệ thống cơ sở dữ liệu của tỉnh về khoa học và công nghệ với cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ.

b) Triển khai các hoạt động truyền thông nhằm thúc đẩy khai thác, sử dụng nguồn tin khoa học và công nghệ trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, đào tạo và sản xuất kinh doanh.

4. Nâng cao năng lực cho tổ chức thực hiện chức năng đầu mối thông tin khoa học và công nghệ của tỉnh.

a) Đào tạo chuyên môn về công tác thông tin; kỹ năng thu thập, biên tập, khai thác thông tin cho đội ngũ cán bộ làm công tác thông tin và thống kê khoa học và công nghệ.

b) Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị cần thiết phục vụ cho công tác phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ của tỉnh.

c) Tổ chức đào tạo, tập huấn về xây dựng, phát triển, thu thập và khai thác nguồn tin khoa học và công nghệ trong và ngoài tỉnh.

III. KINH PHÍ VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch

a) Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ các nguồn:

- Ngân sách nhà nước dành cho khoa học và công nghệ hàng năm.

- Lồng ghép thực hiện với các chương trình, đề án khác có liên quan.

- Các nguồn kinh phí khác: Nguồn vốn doanh nghiệp, tài trợ, viện trợ và nguồn huy động hợp pháp khác để phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ.

b) Việc lập và triển khai thực hiện kế hoạch tài chính cho các nhiệm vụ của Kế hoạch thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành về kế hoạch đầu tư công trung hạn, kế hoạch tài chính trung hạn của Nhà nước.

2. Lộ trình thực hiện Kế hoạch

a) Giai đoạn 2020 - 2025

- Xây dựng, phát triển các cơ sở dữ liệu và số hóa tài liệu khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế xã hội, nhất là các ngành kinh tế chủ lực, mũi nhọn của tỉnh.

- Triển khai các hoạt động truyền thông, đào tạo, tập huấn về xây dựng, phát triển, thu thập và khai thác nguồn tin khoa học và công nghệ.

- Nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật và nâng cao năng lực của tổ chức đầu mối thông tin khoa học và công nghệ của tỉnh.

b) Giai đoạn 2026 - 2030

- Tiếp tục xây dựng, phát triển các cơ sở dữ liệu và số hóa tài liệu khoa học và công nghệ đặc thù của tỉnh.

- Tăng cường việc triển khai các hoạt động truyền thông, đào tạo, tập huấn về xây dựng, phát triển, thu thập và khai thác nguồn tin khoa học và công nghệ.

- Nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật và nâng cao năng lực của tổ chức đầu mối thông tin khoa học và công nghệ thành trung tâm cơ sở dữ liệu về khoa học và công nghệ của tỉnh phục vụ công tác nghiên cứu, ứng dụng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Bổ sung, mua quyền truy cập các nguồn tin khoa học và công nghệ của các tổ chức trong nước và ngoài nước; chia sẻ, khai thác các nguồn tin khoa học và công nghệ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- a) Là cơ quan chủ trì triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành, đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

- b) Hàng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng dự toán kinh phí thực hiện gửi cơ quan tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

- c) Theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, định kỳ hàng năm báo cáo UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả thực hiện.

- 2. Sở Tài chính: Căn cứ khả năng ngân sách tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành của pháp luật.

- 3. Sở Thông tin và Truyền thông: Triển khai thực hiện kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, chú trọng việc xây dựng và triển khai chương trình tuyên truyền, quảng bá phát triển nguồn tin KHCN; chủ động lồng ghép với các chương trình, đề án khác liên quan thuộc lĩnh vực quản lý được cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện Kế hoạch.



4. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa

a) Trên cơ sở nội dung của Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị của tỉnh, UBND các huyện, thành phố căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; định kỳ hàng năm hoặc khi có yêu cầu, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày 30/11 để tổng hợp, tham mưu, báo cáo UBND tỉnh.

b) Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan trong việc chỉ đạo xây dựng và phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ gắn với nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao và đổi mới sáng tạo khoa học và công nghệ tại sở, ban, ngành và địa phương.

c) Sử dụng đúng mục đích, hiệu quả nguồn tin khoa học và công nghệ, nguồn kinh phí hỗ trợ của ngân sách cho phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ theo đúng quy định pháp luật.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng và nhiệm vụ được giao có trách nhiệm chỉ đạo triển khai, phối hợp tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị thông tin bằng văn bản về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoà Hiệp

Nơi nhận:

- Bộ KHCN (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, Đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PTTH Đồng Nai, Báo Đồng Nai;
- Lưu: VT, KGVX.